

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
NGÀNH THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Kỹ thuật điện máy cơ bản		
Mã học phần:	242_71ELBA40012_01	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K28TKCN01		
Hình thức thi: Đồ án (Không thuyết trình)	Thời gian làm bài:	6	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☒ Cá nhân	☐ Nhóm	Số SV/nhóm:	
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài: + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng/phó ngành/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 2	Xây dựng được bản vẽ giải pháp thiết kế	Hệ thống bản vẽ	50%	1	5	
CLO 3	Sử dụng phần mềm chuyên ngành để xây dựng bản vẽ kích thước, bản vẽ chi tiết thiết kế, mô phỏng hóa hoạt động của sản phẩm	Hệ thống bản vẽ	40%	2	4	PI 7.2, A
CLO 4	Có ý thức về đảm bảo an toàn môi sinh.	Hệ thống bản vẽ	10%	3	1	

(A: lấy dữ liệu đo lường)

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

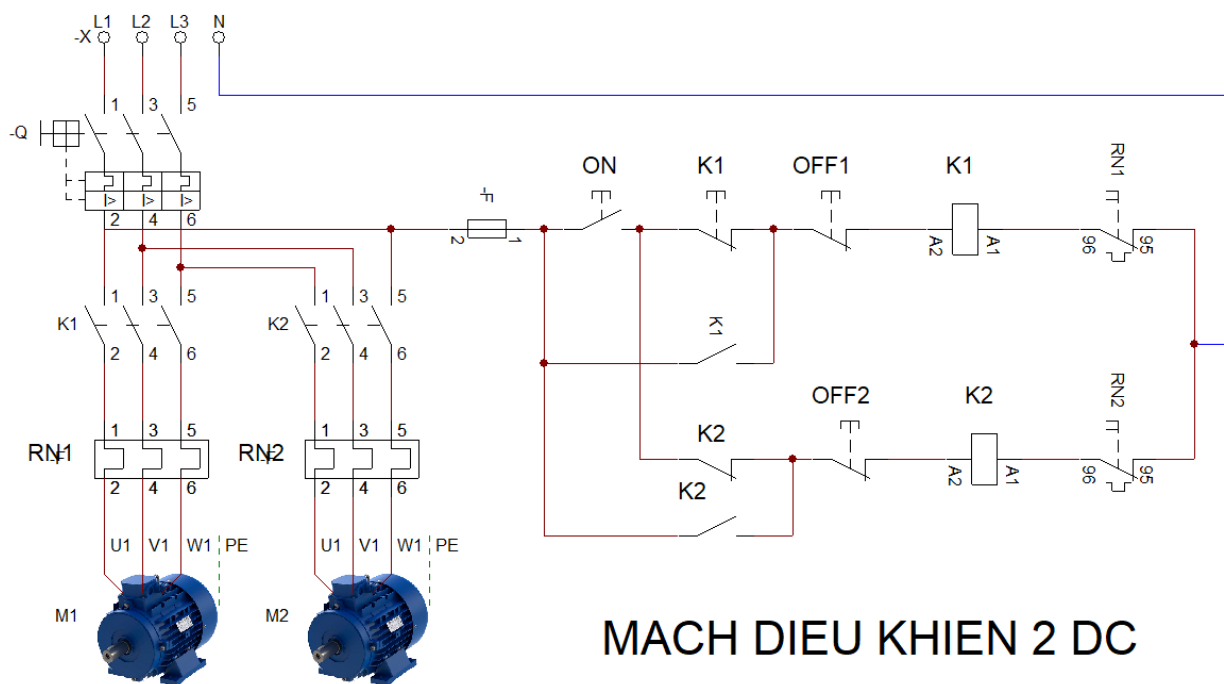
(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

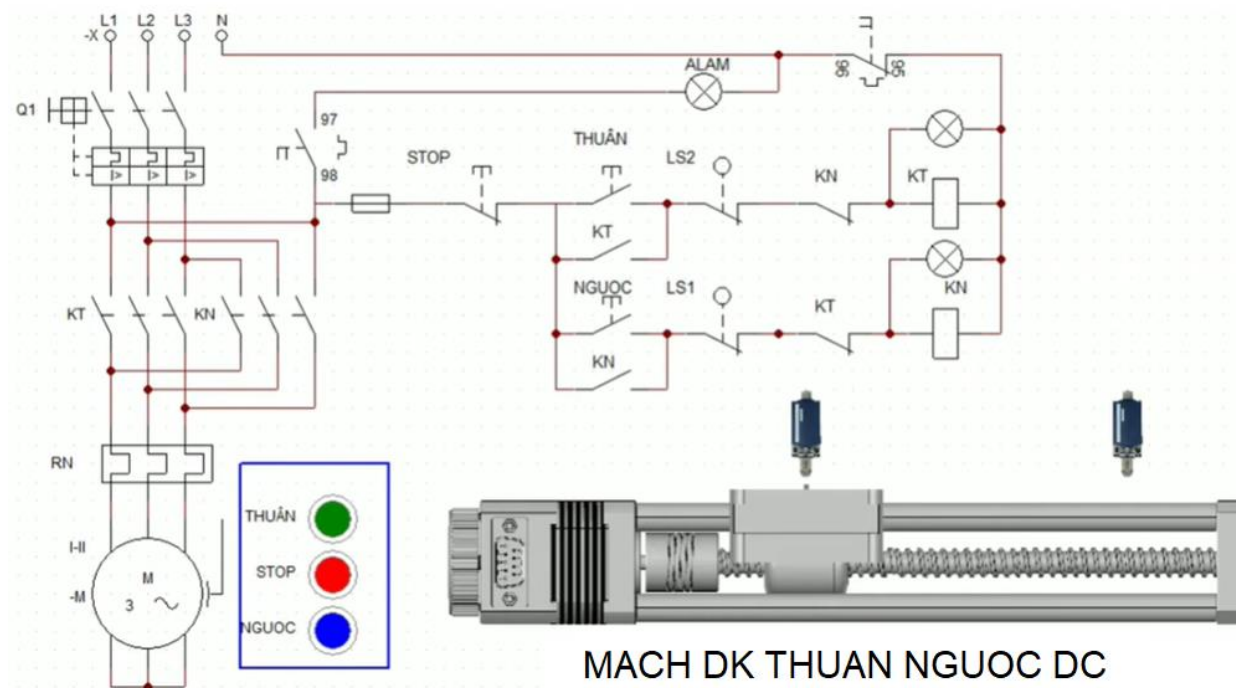
III. Nội dung đề bài

1. Đề bài:

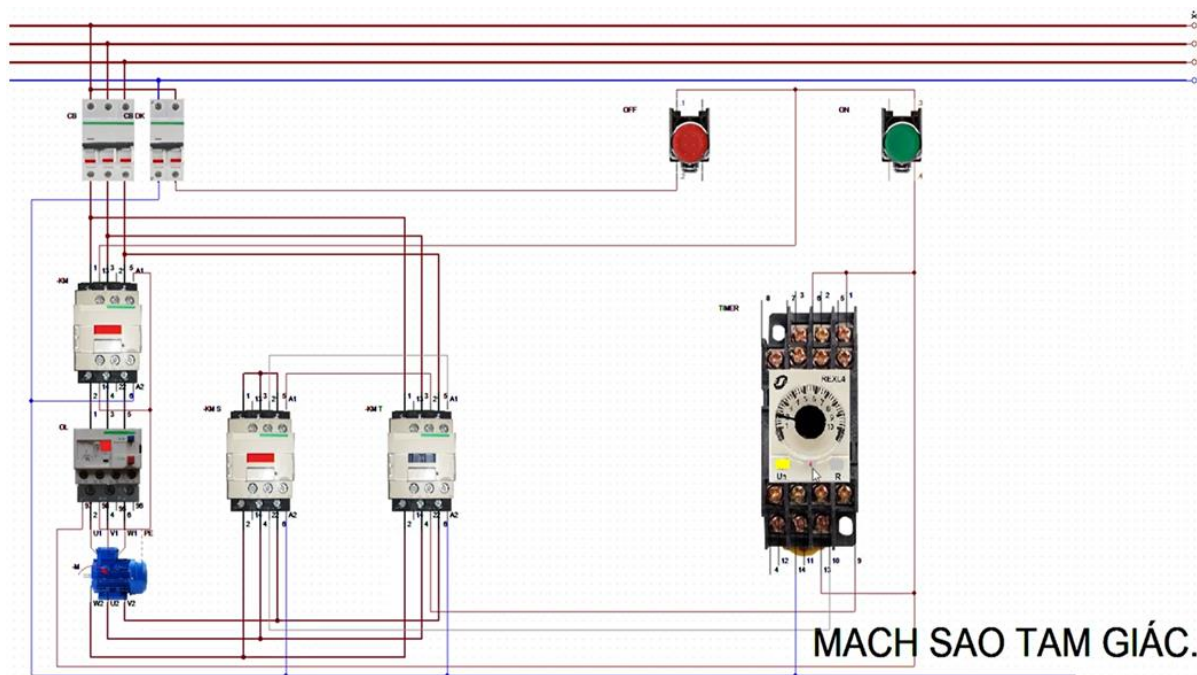
Câu 1: Vẽ mạch điều khiển hệ thống điện chạy đồng thời cả hai động cơ.



Câu 2: Vẽ mạch điều khiển hệ thống điện hành trình chạy hai chế độ thuận và ngược.



Câu 3: Vẽ mạch điều khiển hệ thống điện động cơ chạy chế độ sao – tam giác.



Yêu cầu bao gồm:

1. Nộp 01 bản vẽ A4 hoàn chỉnh.
2. Kết xuất file dạng PDF hay Word.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài:

File mềm định dạng theo phần mềm thực hiện. Tương tự:

3. Rubric và thang điểm: Thang điểm 10

TIÊU CHÍ	%	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 5– dưới 6 đ	Yếu dưới 5 đ	CL O
Xây dựng được bản vẽ giải pháp thiết kế	50%	- Giải thích đầy đủ. - Đặt vấn đề chi tiết - Ví dụ minh họa mở rộng. - Hình ảnh đầy đủ và rõ ràng.	- Giải thích khá đầy đủ. - Đặt vấn đề chưa chi tiết - Ví dụ minh họa mở rộng còn thiếu. - Hình ảnh rõ ràng.	- Giải thích cơ bản. - Đặt vấn đề đạt cơ bản, thiếu cụ thể. - Ví dụ minh họa mở rộng còn thiếu. - Hình ảnh rõ ràng.	- Chưa giải thích cơ bản. - Đặt vấn đề chưa chi tiết - Ví dụ minh họa mở rộng còn thiếu. - Hình ảnh không đạt chất lượng.	2
Sử dụng phần mềm chuyên ngành xây dựng bản vẽ kích thước, bản vẽ chi	40%	Kỹ năng sử dụng phần mềm tốt	Kỹ năng sử dụng phần mềm khá tốt	Kỹ năng sử dụng phần mềm trung bình	Kỹ năng sử dụng phần mềm kém	3

tiết thiết kế, mô phỏng hóa hoạt động của sản phẩm						
Thể hiện được sự tìm hiểu về an toàn môi sinh.	10%	Rất kĩ và có phân tích	Có đề cập		Không đề cập	4

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2025

Người duyệt đề



Đỗ Anh Tuấn

Giảng viên ra đề



Bùi Ngọc Thủy